

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG PHỤ PHẨM TỪ TRÁI NGÔ (LỖI VÀ VỎ) VÀ SỬ DỤNG LÀM THỨC ĂN NUÔI BÒ THỊT TẠI HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Mai Thị Xoan¹, Ngô Thị Kim Chi¹, Hoàng Công Nhiên¹

Ngày nhận bài: 30/11/2021; Ngày phản biện thông qua: 17/12/2021; Ngày duyệt đăng: 15/01/2022

TÓM TẮT

Nghiên cứu này được tiến hành tại huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk để đánh giá năng suất, trữ lượng ngô và đánh giá hiệu quả của việc bổ sung lõi ngô vào khẩu phần ăn của bò thịt.

Trữ lượng lõi ngô và vỏ ngô tại huyện Ea Kar khá cao, cụ thể lần lượt là 16.724,38 tấn và 13.538,79 tấn chiếm 11,9% so với toàn tỉnh. Với nguồn phụ phẩm này nếu được chế biến hợp lý và sử dụng hoàn toàn có thể giải quyết thức ăn thô khô cho một số lượng lớn đàn bò của huyện.

Bổ sung 10% lõi ngô ủ ure vào khẩu phần bò thịt làm tăng lượng thu nhận thức ăn so với bổ sung 10% lõi ngô khô (8,61kg VCK/con/ngày so với 7,45 kgVCK/con/ngày); giảm tiêu tốn thức ăn (9,8 kg VCK/1kg tăng khối lượng cơ thể so với 11,19 kg VCK/1kg tăng khối lượng cơ thể); tăng khối lượng tuyệt đối của bò cao hơn (872,3 g/con/ngày so với 666,8 g/con/ngày).

Bổ sung 10% lõi ngô ủ ure vào khẩu phần bò thịt làm tăng lợi nhuận thu được từ nuôi bò thịt, chênh lệch so với lô bổ sung 10% lõi ngô khô là 428.170 đồng/con/ tháng.

Từ khóa: năng suất, trữ lượng, chế biến, bảo quản, lõi ngô, thức ăn chăn nuôi.

1. MỞ ĐẦU

Đắk Lắk là một tỉnh có nhiều tiềm năng phát triển chăn nuôi bò thịt, là tỉnh đứng thứ hai trong số 5 tỉnh Tây Nguyên. Số lượng bò của tỉnh trong năm 2020 là 236.488 con (Tổng cục thống kê, 2020). Ea Kar là một trong những huyện có ngành chăn nuôi bò thịt phát triển ở tỉnh Đắk Lắk, tổng đàn bò năm 2020 là 22.248 con, trong đó tỷ lệ bò lai các loại là 55,66% (Phạm Văn Quyến và cs., 2021).

Đắk Lắk cũng là tỉnh có nguồn phụ phẩm nông nghiệp dồi dào, đặc biệt Ea Kar là huyện có trữ lượng nguồn phụ phẩm lớn như lõi ngô, thân cây ngô sau thu hoạch,... Lõi ngô là loại phụ phẩm nông nghiệp được xem như nguồn cung cấp năng lượng cho gia súc nhai lại (Wanapat and Rowlinson, 2007). Theo Fries et al. (1955), lõi ngô được sử dụng như nguồn cung cấp chất xơ cho bò giai đoạn sinh trưởng. Wanapat et al (2009) cho biết rằng lõi ngô được phân giải hiệu quả trong dạ cỏ và tạo ra lượng lớn acid béo bay hơi. Lõi ngô có hàm lượng protein thấp nhưng hàm lượng xơ cao. Akinfemi và cs., (2009) cho biết hàm lượng protein thô và xơ thô của lõi ngô lần lượt là 6,82%; 32,68%. Theo Trương La (2010) hàm lượng protein thô và xơ thô của lõi ngô lần lượt là 2,86%; 38,44%. Một số nghiên cứu trước đây cho thấy lõi ngô sử dụng trong các khẩu phần khác nhau mang lại hiệu quả trong chăn nuôi bò. Vũ Chí Cương và cs., (2005) nghiên cứu sử dụng lõi ngô với tỷ lệ 09%; 18%; 27% trong khẩu phần vỗ

béo bò Laisind với hàm lượng rỉ mật cao đã cho kết quả khá cao: vỗ béo tăng trọng từ 700 – 880 g/con/ngày. Trương La (2011) tiến hành bổ sung lõi ngô khô với tỷ lệ 10%, 20%, 30% trong khẩu phần nuôi vỗ béo bò laisind tại Ea Kar cho thấy tỷ lệ 10% cho tốc độ sinh trưởng cao nhất. Trần Hiệp (2020) sử dụng vỏ chanh leo, lõi ngô khô và bã mía trong thức ăn hỗn hợp lên men (FTMR) thay thế ngô ủ chua trong khẩu phần nuôi bò cái tơ tại Mộc Châu-Sơn La cho thấy tăng trọng bình quân 800 – 870 g/con/ngày. Trong nghiên cứu này cũng cho thấy có thể bổ sung tỷ lệ 12,5% lõi ngô khô trong thức ăn hỗn hợp hỗn hợp chăn nuôi bò thịt vẫn cho kết quả sinh trưởng của bò cao.

Theo những người chăn nuôi tại Ea Kar thì trữ lượng phụ phẩm này khá lớn trong vụ thu hoạch vào tháng 10 - 11 tại Ea Kar. Trước đây máy, áo và lõi ngô sau khi thải ra được vun đống và đốt hoặc cho vào chuồng gia súc làm phân. Gần đây, một số ít nông hộ chăn nuôi tại Ea Kar đã thu gom lõi ngô và sử dụng làm thức ăn cho bò. Tuy nhiên, một câu hỏi đặt ra là: “làm thế nào để dự trữ chúng khỏi hư hỏng để cho ăn dần trong suốt mùa khô và sử dụng tốt hơn loại thức ăn này trong chăn nuôi bò?”

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: “Đánh giá tiềm năng phụ phẩm từ trái ngô (lõi và vỏ) và sử dụng làm thức ăn nuôi bò thịt tại huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk”.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

¹Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Mai Thị Xoan, ĐT: 0962268547, Email: mtxoan@itn.edu.vn.